

Bản án số: 40/2018/HSST
Ngày 22- 05 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chương
2. Ông Bùi Đức Khoa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Thủy - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng
tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Trang Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên,
thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
15/2018/TLST-HSST ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số: 132/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn
phiên tòa số: 25/2018/QĐST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh ngày 23 tháng 9 năm 1989; tại Hải Phòng. Nơi cư trú:
Thôn 1, xã Tr, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn
hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
con ông Trần Văn L, sinh năm 1966 và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1967; có vợ là:
Phạm Thị N, sinh năm 1986; có con 01 con sinh năm 2014; tiền án:

Bản án số 12/2015/HSST ngày 21/01/2015, Tòa án nhân dân huyện Thủy
Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt
17.220.000 đồng), ra tù ngày 29/01/2016. Đã thi hành xong án phí và phần dân sự
trong bản án ngày 09/4/2015 (chưa xóa án tích).

Bản án số 177/2016/HSST ngày 02/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Thủy
Nguyên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt
200.000 đồng). Ra tù ngày 05/6/2017. Đã thi hành xong án phí ngày 02/12/2016
(chưa xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/10/2017; có mặt.

Người bị hại:

1. Anh Hoàng Phú Đ, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn 5, xã Th, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Cháu Đỗ Văn K, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

3. Cháu Đỗ Văn C, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Q, xã Th, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

5. Chị Trần Thị T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 9, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

6. Chị Hoàng Thị Hiếu, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 8, xã Th, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

7. Anh Lê Mạnh H, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn 7, xã Th, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Mạnh N, sinh năm 198; địa chỉ: Thôn 11, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Đỗ Văn K và cháu Đỗ Văn C là: Ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do vừa đi tù về, không có công ăn việc làm nên Trần Văn H đã nảy sinh ý định lấy tài sản của người khác mang bán lấy tiền ăn tiêu. H lợi dụng lúc đêm khuya, vắng người qua lại, đột nhập vào nhà của nhiều người để lấy tài sản là đồ dùng cá nhân như điện thoại, máy tính xách tay, máy ảnh, ổ cứng máy tính... Sau khi lấy được tài sản H mang bán cho các cửa hàng điện thoại dọc đường. Số tiền có được từ việc bán tài sản chiếm đoạt của người khác mà có H dùng chi tiêu cá nhân. H thực hiện hành vi phạm tội một mình, trong khoảng thời gian từ ngày 25/9/2017 đến 27/10/2017 H đã nhiều lần lấy tài sản của nhiều người cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất:* Khoảng 01 giờ ngày 25/9/2017, H phát hiện thấy cổng nhà anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1977, trú tại thôn 2, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng có khóa nhưng lỏng lẻo nên H đã chui qua khe phía trên cổng, đột nhập vào trong nhà anh Đ. H thấy anh Hoàng Phú Đ, sinh năm 1999, trú tại xã Th, huyện T, thành phố Hải Phòng đang nằm ngủ trên tầng 2 để 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 bên cạnh. H đã chiếm đoạt chiếc điện thoại này. Sau đó, H sang phòng ngủ bên

cạnh thấy 02 cháu Đỗ Văn K, sinh năm 2001 và Đỗ Văn C, sinh năm 2003 là con anh Đ đang nằm ngủ, phía cuối chân giường có 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng đang cắm sạc. H lấy tiếp 02 chiếc điện thoại Iphone 5 rồi lấy chìa khóa cổng nhà anh Đ mở cổng về nhà ngủ. Đến khoảng 9h cùng ngày, H đem 03 chiếc điện thoại đã chiếm đoạt được ở nhà anh Đ đến cửa hàng điện thoại di động P bán cho Đỗ Trọng A (là chủ quán), sinh năm 1983, trú tại thôn 4B, xã T, huyện Th, thành phố Hải Phòng được 3.200.000 đồng.

Ngày 02/12/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thủy Nguyên kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 6 của anh Đ trị giá 3.000.000 đồng, 02 chiếc điện thoại Iphone 5 của các cháu K và C có trị giá 3.600.000 đồng. Tổng giá trị 03 chiếc điện thoại trên là 6.600.000 đồng (bút lục 37). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu hồi được các tài sản trên.

Tại Cơ quan điều tra, những người bị hại là anh Hoàng Phú Đ và các cháu Đỗ Văn K, Đỗ Văn C khai phù hợp với nội dung nêu trên. Hiện tại, anh Đ và các cháu K, C yêu cầu H phải bồi thường trị giá 03 điện thoại trên (Bút lục 221-232).

- *Lần thứ hai:* Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/10/2017, H trèo qua cổng, đột nhập vào nhà anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1981, trú tại Thôn Q, xã Th, huyện T lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng đang cắm sạc điện ở đầu giường ngủ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7 trên bàn trang điểm. Lấy được tài sản, H trèo cổng đi về nhà. Đến khoảng 9h cùng ngày, H đem 02 chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại TH bán cho anh Nguyễn Sơn T (là chủ quán), sinh năm 1985, trú tại số 62, đường T, thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng được 3.000.000 đồng.

Ngày 31/10/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thủy Nguyên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng có giá là 4.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung J7 có giá là 3.800.000 đồng. Tổng giá trị 03 chiếc điện thoại của anh L là 8.300.000 đồng (Bút lục 33).

Tại Cơ quan điều tra, người bị hại là anh Nguyễn Văn L khai: anh L đã chuộc lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng tại cửa hàng của anh T với giá 2.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa thu hồi được chiếc điện thoại di động Sam Sung J7. Hiện tại, anh L yêu cầu Hướng bồi thường trị giá chiếc điện thoại Sam Sung J7 và số tiền 2.000.000 đồng anh L đã bỏ ra để chuộc điện thoại (Bút lục 129-132).

- *Lần thứ ba:* Khoảng 01 giờ ngày 19/10/2017, H phát hiện thấy tầng 02 nhà chị Trần Thị T, sinh năm 1995, trú tại thôn 9, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng không khóa cửa nên H trèo qua tường bao vào nhà chị T lấy 01 chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu Iphone 4s đang sạc ở giường và 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer màu xám trên bàn học của chị T. Sau đó, H sang tiếp phòng bên cạnh lấy 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu WIO để ở góc phòng rồi đi ra bằng lối cũ về nhà. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, H mang 02 chiếc máy tính xách tay đến cửa hàng máy tính P bán cho anh Hoàng Mạnh N, sinh năm 1987, trú tại thôn 11, xã N, huyện T bán với giá 3.100.000 đồng. H giữ lại chiếc điện thoại Iphone 4s cho bản thân sử dụng.

Ngày 31/10/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thủy Nguyên kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer màu xám có giá là 3.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Iphone 4s màu đen có giá là 1.000.000 đồng, 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu WIO có giá là 4.000.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản trên của chị T là 8.000.000 đồng (Bút lục 29). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc điện thoại Iphone 4s của H. Ngày 30/10/2017, anh Hoàng Mạnh N đã mang hai chiếc máy tính xách tay mua của H đến cơ quan Công an nộp (Bút lục 143).

Tại Cơ quan điều tra, người bị hại là chị Trần Thị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm. Anh Hoàng Mạnh N yêu cầu H phải trả số tiền 3.100.000 đồng mà anh N đã bỏ ra mua 02 chiếc máy tính xách tay nói trên.

- *Lần thứ tư*: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 27/10/2017, H phát hiện thấy cửa phụ nhà chị Hoàng Thị H sinh năm 1987, trú tại thôn 8, xã Th, huyện T, thành phố Hải Phòng không khóa. H trèo qua cổng rồi vào phòng ngủ ở tầng 02 thấy có 05 người đang nằm ngủ dưới nền nhà, H lấy 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu đen đang để trên bụng chị H. Sau đó, H lấy 01 chiếc máy ảnh nhãn hiệu Canon ở trong tủ thuốc và lấy 01 chiếc ổ cứng nhãn hiệu DW Elements màu đen ở ngăn kéo bên trái kệ ti vi trong phòng khách tầng 01. H chưa kịp tiêu thụ những tài sản này thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng khi đang thực hiện hành vi phạm tội khác.

Ngày 27/10/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thủy Nguyên kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu đen có giá 2.000.000 đồng; 01 chiếc máy ảnh nhãn hiệu Canon màu xám loại 10.0 Mega Pixels có giá 1.500.000 đồng; 01 ổ cứng màu đen, ký hiệu WD Element có giá 1.300.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản của chị H là 4.300.000 đồng (Bút lục 25).

Tại Cơ quan điều tra, người bị hại là chị Hoàng Thị H khai phù hợp với lời khai của H như nội dung nêu trên. Hiện tại, chị H đã nhận lại cá tài sản của mình không yêu cầu bồi thường thêm (Bút lục 85-88).

- *Lần thứ năm*: Ngay sau khi lấy tài sản của chị Hoàng Thị H, khoảng hơn 01 giờ cùng ngày 27/10/2017, H tiếp tục trèo qua bờ tường bao, đột nhập vào nhà anh Lê Mạnh H, sinh năm 1998, trú tại thôn 7, xã Th, huyện T, thành phố Hải

Phòng. H lấy 01 chiếc điện thoại Iphone 5S màu vàng trắng đang cắm sạc ở giường ngủ, sát cửa sổ. Lấy được điện thoại H đi ra ngoài theo lối cũ. H chưa kịp tiêu thụ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng khi đang thực hiện hành vi phạm tội khác.

Ngày 27/10/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Thủy Nguyên kết luận 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng có giá 2.500.000 đồng (Bút lục 25).

Tại Cơ quan điều tra, người bị hại là anh Lê Mạnh H khai phù hợp với lời khai của H như nội dung nêu trên. Hiện tại, anh H đã nhận lại cá tài sản của mình không yêu cầu bồi thường thêm (Bút lục 89-92).

- *Lần thứ sáu:* Ngay sau lấy tài sản của anh Lê Mạnh H, khoảng 02 giờ ngày 27/10/2017, H tiếp tục trèo qua hàng rào, đột nhập vào nhà bà Phạm Thị T, sinh năm 1970, trú tại thôn 7, xã Th, huyện T, thành phố Hải Phòng định lấy tài sản thì bị bà T phát hiện hô hoán quần chúng nhân dân truy đuổi, bắt giữ được H và đưa về trụ sở công an xã Th lập biên bản vụ việc.

Cơ quan Công an thu giữ của H các tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 4s màu đen; 01 chiếc máy ảnh kỹ thuật số nhãn hiệu Canon màu xám loại 10.0 Mega Pixels; 01 chiếc ổ cứng màu đen ký hiệu WD Element; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng trắng; 01 chiếc điện thoại di động NOKIA 1280 màu xanh và 01 chiếc điện thoại SKY màu đen và 260.000 đồng (Bút lục 48).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn H khai nhận như nội dung nêu trên. Khi bán điện thoại và máy tính xách tay lấy của người khác cho các anh Đỗ Trọng A, Nguyễn Sơn T, Hoàng Mạnh N thì H không nói cho các anh A, T, N biết nguồn gốc số tài sản này là do phạm tội mà có. Về nguồn gốc 02 chiếc điện thoại (Nokia 1280 màu xanh, SKY màu đen) và 260.000 đồng là tài sản của H (Bút lục 264-304).

Tại Cơ quan điều tra các anh Đỗ Trọng A, Nguyễn Sơn T, Hoàng Mạnh N khai: không biết các tài sản (điện thoại, máy tính xách tay) là do H phạm tội mà có. Một số tài sản là điện thoại các anh A, T đã bán cho người khác, không biết tên tuổi, địa chỉ. Các anh A, T không yêu cầu H phải bồi thường tiền đã bỏ ra mua tài sản do H phạm tội mà có. Anh N yêu cầu H phải trả số tiền 3.100.000 đồng mà anh N đã bỏ ra mua 02 chiếc máy tính xách tay (Bút lục 172-175).

Cơ quan Công an tiến hành xác minh tại gia đình H, thì ông Trần Văn L, sinh năm 1966 (là bố đẻ của H) cung cấp: H không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên gia đình không biết nguồn gốc số tiền H dùng để chi tiêu sinh hoạt do đâu mà có (Bút lục 309).

Vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 vỏ màu xanh (mất ốp phía sau), 01 chiếc điện thoại Sky màu đen và 260.000 đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm b Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (nay là điểm b Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Những người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có lời khai có trong hồ sơ cụ thể như sau: Anh Hoàng Phú Đ và cháu Đỗ Văn K, Đỗ Văn C: Ngày 25/9/2017 anh Đ bị mất 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 trị giá 3.000.000 đồng, chưa được thu hồi, anh Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc điện thoại nói trên. Các cháu Đỗ Văn K, Đỗ Văn C bị mất 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 trị giá 3.600.000 đồng, các cháu K, Ch yêu cầu bị cáo H phải bồi thường trị giá 02 chiếc điện thoại di động là 3.600.000 đồng. Anh Nguyễn Văn L yêu cầu H phải bồi thường trị giá chiếc điện thoại SamSung J7 trị giá 3.800.000 đồng và tiền chuộc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 là 2.00.000 đồng, cộng thành 5.800.000 đồng. Anh Hoàng Mạnh N yêu cầu H phải bồi thường số tiền 3.100.000 đồng anh đã bỏ ra mua hai chiếc máy tính xách tay do H chiếm đoạt của người khác.

Kiểm sát viên sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Trần Văn H mức án từ 5 (năm) năm đến 6 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 27/10/2017. Về dân sự: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Trần Văn H phải bồi thường thiệt hại cho những người bị hại là anh Hoàng Phú Đ, cháu Đỗ Văn K, Đỗ Văn C, anh Nguyễn Văn L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Mạnh N theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủy Nguyên, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Do bản thân mới ra tù, không có việc làm nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Trong khoảng thời gian từ ngày 25/9/2017 đến ngày 27/10/2017, Trần Văn H đã thực hiện hành vi lén lút, lợi dụng lúc đêm khuya, vắng người qua lại và lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của những người bị hại... H đã đột nhập vào nhà của nhiều người để chiếm đoạt tài sản đem bán lấy tiền ăn tiêu. Bằng thủ đoạn trên H đã thực hiện 6 vụ trộm cắp tài sản trong đó có 5 vụ thực hiện trót lọt. Tổng trị giá tài sản là 29.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo tuy thực hiện trước ngày Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật. Nhưng căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì hành vi của bị cáo đã thỏa mãn cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” vi phạm điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích lần này phạm tội là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu đã từng phải chấp hành hình phạt của nhiều bản án về tội chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo không rút ra bài học nghiêm khắc cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách

ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập và tài sản riêng, vì vậy hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009 đối với bị cáo.

Về vật chứng: Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện T đang quản lý: 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 vỏ màu xanh (mất ốp phía sau), 01 chiếc điện thoại Sky màu đen và 260.000 đồng. Xét các vật chứng nói trên là tài sản của Trần Văn H không sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về dân sự: Căn cứ quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trần Văn Hương phải bồi thường cho anh Hoàng Phú Đ trị giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 là 3.000.000 đồng; bồi thường cho cháu Đỗ Văn K, Đỗ Văn C trị giá 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 là 3.600.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Văn L trị giá chiếc điện thoại SamSung J7 là 3.800.000 đồng và tiền chuộc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 là 2.00.000 đồng, cộng thành 5.800.000 đồng; bồi thường cho anh Hoàng Mạnh N 3.100.000 đồng là tiền anh Nam đã mua 02 chiếc máy tính xách tay do Hương chiếm đoạt của người khác.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt: Trần Văn H 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 27/10/2017.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và 589 Bộ luật dân sự năm 2015;

Xử: Bị cáo Trần Văn H phải bồi thường cho anh Hoàng Phú Đ 3.000.000 (Ba triệu đồng); bồi thường cho cháu Đỗ Văn K 1.800.000 (Một triệu tám trăm nghìn đồng); bồi thường cho cháu Đỗ Văn C 1.800.000 (Một triệu tám trăm nghìn đồng); bồi thường cho anh Nguyễn Văn L 5.800.000 (Năm triệu tám trăm nghìn đồng); bồi thường cho anh Hoàng Mạnh N 3.100.000 (Ba triệu một trăm nghìn đồng).

Về lãi suất chậm thi hành án đối với khoản tiền phải bồi thường: Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên: Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Trần Văn Hương 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 vỏ màu xanh (mặt ốp phía sau), 01 chiếc điện thoại Sky màu đen (Thẻ hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T); và 260.000 đồng (Thẻ hiện tại giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 28/12/2017 của Kho Bạc Nhà nước huyện T) để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm. thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên: Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 775.000 (bảy trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- CA huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Ấn văn, THAHS.

Lương Ngọc Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Lan Hương Hoàng Đức Hân

Lương Ngọc Anh

